

Bài nghiên cứu phân tích vai trò của các chế độ địa phương tại Trung Quốc, tập trung vào việc các chế độ này đã định hình chính sách kinh tế và đối nội như thế nào. Lý Hải Nam và Vân Nam làm hai trường hợp nghiên cứu, bài viết tìm ra 3 chế độ và tầm ảnh hưởng của các tỉnh thành: khi xướng, lợi dụng, và kháng cự.



Tóm lược

Hầu hết các bài phân tích về chính sách an ninh và chính trị của Trung Quốc đều coi Trung Quốc như một bên thứ ba trung lập, kết luận rằng chính sách toàn diện của Trung Quốc hình thành bởi nhóm tinh hoa ở trung ương. Tôi không đồng tình với lập luận này và muốn trình bày các tình thành của Trung Quốc có thể tác động như thế nào đến quá trình hình thành và triển khai chính sách ngoại giao của quốc gia. Bài nghiên cứu nhằm bổ sung vào các nghiên cứu hiện nay về vai trò của các chính thể địa phương tại Trung Quốc, tập trung vào việc các chính thể này đã định hình chính sách kinh tế và đối nội như thế nào. Lily Hui Nam và Vân Nam làm hai trường hợp nghiên cứu, tôi tìm ra 3 cơ chế về ảnh hưởng của các tình thành - gồm: khai xướng (trailblazing), lôi dộng (carpetbagging), và kháng cự (resisting) - và đưa ra các ví dụ về các chính sách cấp tình thành cụ thể. Bài phân tích đưa ra một luận điểm mới về thái độ hiện tượng này trong quan hệ quốc tế và các động lực đằng sau sự phát triển và các chính sách ngoại giao Trung Quốc.

Bài nghiên cứu cũng phân tích các tác động của chính sách ngoại giao đối nội và đối phó với các hành vi của Trung Quốc, tại Bắc Kinh và các khu vực khác.

Nội dung

Các tình thành của Trung Quốc có thể ảnh hưởng đến chính sách đối ngoại của quốc gia này như thế nào? Các phân tích chính sách đối ngoại và an ninh của Trung Quốc thường coi Trung Quốc như một chính thể trung lập, kết luận rằng các nhóm tinh hoa hoặc định nên chính sách toàn diện. Hầu hết nghiên cứu tập trung vào việc các chính thể địa phương có thể ảnh hưởng như thế nào đến chính sách và kinh tế của Bắc Kinh. [1] Tôi cho rằng các chính thể địa phương thường tự do trong việc giải thích, điều chỉnh và tạo ra các ảnh hưởng khác đối với các định hướng chính sách ngoại giao. Việc Bắc Kinh bắt đầu nhận mệnh lệnh từ các chính sách như sáng kiến “vành đai con đường” yêu cầu việc tham gia đa dạng của các chính thể và sự phụ thuộc lẫn nhau vào các tình thành nhằm cung cấp thông tin và thúc đẩy các nhiệm vụ. [2] Tuy nhiên, việc theo đuổi các lợi ích địa phương có thể làm chuyển hướng hoặc xung đột lợi ích quốc gia.

Xây đng đa trên các nghiên cu gđây v tính đa đng của l p pháp Trung Quốc, [3] bài nghiên cu cung c p bng chng m i cho vai trò của đ đ đánh giá h t của các tnh thành trong vi c hình thành và tri n khai các chính sách đoi ngoi của Trung Quốc. Bài vi t đ ra m t lu t đi m nhi u s c thái h n v đng l c đng sau vi c phát tri n các chính sách đoi ngoi của Trung Quốc. i u này nh m đng góp m t tài li u c th h n vào ngu n g c n i t i của các chính sách ngoi giao, thu h p kho ng cách v i các nghiên cu hi n hành v m i quan h trung ãng-đa ph ãng trong chính sách kinh t và đoi n i của Trung Quốc. K t qu nghiên cu của tôi cho th y r ng ho ch đnh chính sách có th l n x n và khó có th đ đoán ngay c trong nh ng v n đ quan tr ng. i u này có ng ý chính sách quan tr ng cho ph n ãng v i các hành đng mang tính quc t của Trung Quốc.

S đng hai tr ãng h p nghiên cu là H i Nam và Vân Nam, tôi mu n chng minh các tnh thành đng nh hng nh th nào đn các v n đ c th trong chính sách của Trung Quốc. C hai đ u n m v trí chi n l c c của khu v c ãng Nam Á, n i Trung ãng ph i đ i m t v i các v n đ chính sách quan tr ng và nh y c m. H i Nam đã đnh hình các khía c nh của chính sách Bi n ãng, và Vân Nam có vai trò trong các chính sách ngoi giao k h t và an ninh n ng l ãng, nh hng đn quan h song ph ãng v i Myanmar. C hai tình này không h n là tr ãng h p đ i n hình khi c hai đ u là các tình vùng ngoi di n v m t kinh t và chính tr , trái v i các tnh thành ven bi n giàu có và có k t n i chính tr đ đ c đ c p trong các nghiên cu tr ãng đay. [4]

Phân bi t gi a t m nh hng đoi v i vi c hình thành và di n gi i các chính sách, tôi đã tìm ra ba c ch chính đoi v i t m nh hng của các tình thành- kh i x ãng (trailblazing), l i đng (carpetbagging), và kh ng c (resisting) - và đ ra các ví d v các chính sách c p tnh khác nhau. Các bng chng này đ đ c thu th p t các ngu n tài li u ngôn ng ti ng Trung chính th ng và các bu i ph ng v n các cá nhân đn t chính ph Trung Quốc, các h c gi ã B c Kinh, Vân Nam, H i Nam. Tôi gi b i m t danh tính của các cá nhân đ đ c ph ng v n.

Xây đng chính sách đoi ngoi của Trung Quốc và Quan h Trung ãng-đa ph ãng

Quá trình xây đng chính sách đoi ngoi t i Trung Quốc đ đ c mi u t nh “m t h th ng g m b máy quan li u ngày càng chuyên nghi p hóa, ph c t p và xung đ t cùng t n t i v i lãnh đ o th ng tr c p cao r t quy n l c và mang tính cá nhân”. [5]

Các quá trình ra quyết định chủ chốt mang tính tập trung cao và không rõ ràng. Trong khi Ban thường vụ Bộ Chính trị (PSC) là nơi thông qua chính sách chính thức thì các thành viên lại không có kiến thức chuyên sâu về đối ngoại. Thêm vào đó, cách tiếp cận mang tính gia tăng tiệm tiến (Incremental approach: là tiến trình mà các chính sách được đưa ra từ những tương tác và dung hòa nhau giữa nhiều nhóm chủ thể đang cho những giá trị khác nhau, đổi mới cho những lợi ích khác nhau và nắm giữ những thông tin khác nhau – ND) và mang tính tự do luận của PSC thì sự phối hợp mang tính thể chế hóa, liên quan đến nhiều lợi ích khác nhau khi Trung Quốc mở rộng các hoạt động quốc ngoài, điều đó đã tạo điều kiện cho các chủ thể trong quốc gia khác có tiếng nói trong hoạch định chính sách. Các hoạt động chính trị để thúc đẩy các lợi ích và lợi ích của mình, trong khi khu vực quân đội và doanh nghiệp, bao gồm cả các công ty nhà nước, duy trì tầm ảnh hưởng lớn ở Trung Quốc.

[6]

Các nhóm chủ thể hoạch định chính sách mới như truyền thông, các tổ chức phi chính phủ và các nhóm vận động hành lang đang tham gia vào quá trình hoạch định chính trị.

[7]

Giữa sự đa dạng hóa về quá trình hoạch định chính sách đó, các chính quyền cấp tỉnh đóng một vai trò quan trọng. Là “nhà môi giới chính trị”, các tỉnh không chỉ tiếp nhận chính sách từ Trung ương mà còn truyền thông tin và các đánh giá hậu quả.

[8]

Về mặt chính thức, các quyết định chính sách đối ngoại đi theo “mặt đường thẳng” (

yitiaoxian

) từ Trung ương đến địa phương.

[9]

Những quá trình phân quyền cấp tiến đã tạo ra

“chính quyền liên bang trên thực tế”

[10]

(de facto federalism) và tiến trình hoạch định chính sách gia tăng tiệm tiến đã tạo ra cơ hội cho các tỉnh thành diễn giải lợi ích chính sách,

[11]

làm trầm trọng thêm các căng thẳng lâu nay giữa kiểm soát tập trung hóa và quản lý phi tập trung.

[12]

Ví dụ, phạm vi rộng và việc mở rộng triển khai chi phí dịch phát triển “mở cửa với phương Tây” đã tạo điều kiện cho các mức độ trung ương-địa phương và cạnh tranh về lợi ích giữa các tỉnh thành.

[13]

....

Độc toàn b b n d ch [t i đây](#) .

Audrye Wong là nghiên cứu sinh tiến sĩ về nghiên cứu an ninh tại Trường Woodrow Wilson và các vấn đề Công cộng và Đối ngoại, Đại học Princeton và một nghiên cứu viên của Quỹ Khoa học Quốc gia. Bài nghiên cứu được đăng trên [The China Quarterly, Cambridge University Press](#)

.

Ngọc Anh (dịch)

Trần Quang (hiệu đính)

[1] Lieberthal and Lampton 1992; Chung 2000.

[2] Song 2014, 42.

[3] Lampton 2001; Jakobson and Knox 2010.

[4] Zheng 2007; Li, Linda Chelan 1997

[5] Lampton 2001, 32.

[6] Bài có góc nhìn tổng quát, xem Sun 2013; Bush 2010; Jakobson and Knox 2010; Christensen 2012; Jakobson 2014.

[7] Mertha 2009, 995–1012; Deng and Kennedy 2010. On domestic law making, see Tanner 1998.

[8] Goodman 1986, 13.

[9] Ph^ong v^on tại Côn Minh, 13/7/2015.

[10] Zheng 2007.

[11] Goodman 1986, 190.

[12] Alkon and Wong 2018.

[13] Holbig 2004.